

Bản án số: 172/2020/HS-ST
Ngày: 23/12/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TP. P – TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Tố Uyên – Thẩm phán.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Bắc, ông Nguyễn Đình Hoàng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Diệp Bảo Kiệt – Thư ký Tòa án nhân dân Tp. P, tỉnh Gia lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tp. P, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Ông Phan Văn Hóa - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 12 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân Tp. P, tỉnh Gia lai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 155/2020/TLST-HS ngày 02 tháng 10 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 198/2020/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

LVH. (Tên gọi khác: không) - sinh năm 1992, tại Gia Lai.

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Thôn 3, xã AP, Tp. P, tỉnh Gia Lai.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật giáo.

Trình độ học vấn: 4/12; Nghề nghiệp: Thợ hồ.

Cha: LV T - sinh năm 1957; Mẹ: Trương Thị T - sinh năm 1959.

Gia đình bị cáo có 08 anh chị em lớn nhất sinh năm 1980, nhỏ nhất sinh năm 1997.

Bị cáo có vợ tên: NBT – sinh năm 1996, có 01 người con, sinh năm 2017.

Hiện cha, mẹ, vợ, con của bị cáo đều cư trú tại Thôn 3, xã AP, Tp. P, tỉnh Gia Lai.

T án, T sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay, hiện bị cáo đang tại ngoại. (Có mặt tại phiên tòa)

- Người Bị hại: Anh TVT, sinh năm: 1993.

Trú tại: Thôn 01, xã TĐ, TP.P, tỉnh Gia Lai.(Có mặt tại phiên tòa)

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. TVTH, sinh năm: 1995.

Địa chỉ: Thôn 01, xã TĐ, TP.P, tỉnh Gia Lai. (vắng mặt)

2. LVT, sinh năm: 1957,

Địa chỉ: Thôn 03, xã AP, Tp.P, tỉnh Gia Lai.(Có mặt tại phiên tòa).

- Người làm chứng:

1. Bà NTT, sinh năm: 1970 (vắng mặt)

2. Chị TTV, sinh năm: 1991 (có mặt tại phiên tòa)

3. Anh PAD, sinh năm: 2002 (vắng mặt)
Cùng địa chỉ: Thôn 01, xã TĐ, TP.P, tỉnh Gia Lai.
4. Chị LTTH, sinh năm: 1997 (Có mặt tại phiên tòa)
Địa chỉ: Thôn 3, xã AP, Tp. P, tỉnh Gia Lai.
5. Anh MVT, sinh năm: 1985 (Vắng mặt).
Địa chỉ: Thôn 03, xã AP, TP.P, tỉnh Gia Lai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 01/9/2019, chị H đến nhà anh T xin đón con là cháu N về nhà cha mẹ ruột ở Thôn 3, xã AP để chơi và hẹn đến chiều ngày 02/9/2019 thì đưa cháu N về lại nhà anh T, anh T đồng ý. Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 02/9/2019, TVT, TVTH (đều là em của T) và PDA (sinh năm 2002, là bạn của T) đều trú tại Thôn 01, xã TĐ, Tp. P đang uống rượu tại nhà anh T thì thấy bà NTTH (là mẹ của anh T) cùng với chị TTHV (là vợ của T) lấy xe đi nên T hỏi bà T thì bà T cùng với vợ mình nói đến nhà ông LV T để xin đưa cháu N về nên T cùng với TH và D lấy xe mô tô đi cùng với bà T và chị Vi. Khi đi đến nhà ông LV T thì D, T và TH đứng ngoài cổng chờ, còn bà T và chị Vi vào phòng khách ngồi nói chuyện với ông T và chị H để xin đưa cháu N về lại nhà bà T. Trong khi đang nói chuyện thì hai bên gia đình xảy ra mâu thuẫn, to tiếng qua lại với nhau. Nghe tiếng cãi nhau ồn ào nên T và TH mỗi người nhặt 01 cây gỗ dài khoảng từ 60cm đến 80cm ở lề đường trước nhà ông T rồi cùng chạy vào nhà ông LV T. TH chạy đến phòng khách nơi bà T, chị V, chị H và ông LV T đang ngồi nói chuyện, dùng cây gỗ đập vỡ kính cửa sổ phòng khách. Thấy vậy, ông LV T, bà T và chị V đi ra can ngăn TH, còn TVT cầm cây gỗ chạy theo đường lòng bên hông trái đến cửa bếp. Lúc này, LVH, LV Phúc (đều là con trai của ông T) đang nằm ngủ trong phòng nhà ông T, nghe ồn ào và tiếng kính vỡ nên đi ra đến cửa phòng thì gặp ông T đi từ phòng khách xuống, gặp H ông T nói “*Đóng cửa lại chứ không tui nó vào chém chết*”. Nghe vậy, P đến vách tường ở phòng bếp lấy 01 dao rựa rồi đứng trong bếp, còn H chạy đến đóng được 01 cánh cửa phòng bếp thì thấy TVT vừa chạy vào đến cửa bếp, tay cầm hung khí nên H lùi lại lấy 01 dao rựa ở sau vách cửa phòng bếp, cầm dao 02 tay đưa lên cao chém từ trên xuống dưới về phía người anh T, anh T đưa tay trái lên đỡ thì bị chém trúng lòng bàn tay và dao rựa trượt qua tay trúng vào mặt T nên T ôm tay lùi lại ra ngoài sân. Thấy T bị chém nên TH chạy đến cửa phòng bếp, dùng cây gỗ đập vỡ kính cửa bếp và kính cửa sổ bên hông nhà. Thấy vậy, bà T và chị Vi chạy đến can ngăn và đưa T, TH ra ngoài đường. Tại đây, TH tiếp dùng cây gỗ đập phá làm hư hỏng 02 tấm tôn ở hàng rào trước nhà ông LV T. Do thấy TVT bị thương tích ở vùng mặt và tay trái nên Phạm Anh D chở T đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Gia Lai cấp cứu và điều trị, đến ngày 06/9/2019 thì ra viện; còn bà T, T và chị Vi đi về nhà. Sau khi xảy ra sự việc, LVH lấy dao rựa đem đi cất giấu và lấy cây xà beng bằng kim loại của gia đình H đem ra bỏ tại hiện trường. Sau khi nhận được tin báo, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Tp. P đã T hành khám nghiệm hiện trường, T giữ, gồm: 01 con dao dài 82cm, lưỡi dao bằng kim loại, cán bằng gỗ và 01 cây xà beng bằng kim loại dài 65cm, đường kính 02cm, đầu móc để nhỏ

đinh dài 08cm. Ngày 03/9/2019, LVH ra đầu thú khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội nêu trên và giao nộp 01 dao rựa dài 63cm, cán bằng tre dài 34cm, lưỡi bằng kim loại dài 29cm, bản rộng 4,5cm.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 217 ngày 17/10/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Gia Lai, kết luận thương tích của TVT, cụ thể:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

+ Một sẹo vết thương phần mềm dọc từ cánh mũi xuống môi trên bên trái kích thước (4x0,1)cm sẹo liền, ảnh hưởng thẩm mỹ, không ảnh hưởng chức năng thở.

+ Hai sẹo vết thương phần mềm mặt lòng bàn tay trái sẹo nhăm nhúm, co kéo, dính tổ chức bên dưới, gây ảnh hưởng thẩm mỹ bàn tay trái và ngón 5 bàn tay trái.

+ Gãy xương bàn IV bàn tay trái đang còn dụng cụ kết hợp xương.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 23% (áp dụng phương pháp cộng lùi theo Thông tư 20/TT-BYT).

3. Cơ chế hình thành vết thương và vật gây thương tích:

+ Cơ chế hình thành thương tích: Do sự tác động trực tiếp của ngoại lực gây nên.

+ Vật gây thương tích: Thương tích ban đầu trên hồ sơ bệnh án ở thời điểm điều trị không ghi rõ tính chất, đặc điểm của các vết thương. Tại thời điểm khám và giám định các thương tích đã liền sẹo. Vì vậy không thể xác định chính xác vật gây thương tích, chỉ định hướng vật gây thương tích là vật sắc bén.

Qua yêu cầu định giá, tại bản kết luận định giá số 29 ngày 09/4/2020 của hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Tp. P, kết luận: 01 tấm kính lắp cửa gỗ loại 05mm, kích thước (0,4x1,2)m bị hư hỏng hoàn toàn có trị giá 90.000 đồng; 03 tấm kính lắp cửa gỗ loại 05mm, kích thước (0,27x1,2)m bị hư hỏng hoàn toàn có trị giá 210.000 đồng; 02 tấm tôn loại tôn đóng trần, kích thước (1,6x1,1)m bị thủng rách, móp méo có trị giá 280.000 đồng. Tổng trị giá thiệt hại là 580.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 157/CT-VKS ngày 02/10/2020, Viện kiểm sát nhân dân Tp. P đã truy tố bị cáo LVH về tội: “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố như nội dung cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo LVH phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Áp dụng: Điểm đ Khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung 2017;

Áp dụng: Điều 50; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung 2017.

Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo từ hai (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 4 (bốn) năm đến 05 (năm) năm.

Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án (ngày 23/12/2020).

Về trách nhiệm dân sự: Đã thỏa Tận và bồi thường xong nên không xem xét.

Vật chứng của vụ án:

- Đối với dao rựa dài 63cm, cán bằng tre dài 34cm, lưỡi bằng kim loại dài 29cm, bản rộng 4,5cm là công cụ bị cáo LVH sử dụng khi thực hiện hành vi phạm tội, không có giá trị sử dụng tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 dao dài 82cm, lưỡi dao bằng kim loại, cán bằng gỗ đã thu giữ tại hiện trường. Quá trình điều tra, do chưa xác định được ai đã sử dụng các công cụ này nên giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Tp. P tiếp tục tạm giữ để điều tra xác minh, xử lý sau.

- Đối với cây xà beng bằng kim loại dài 65cm, đường kính 02cm, đầu móc để nhỏ đinh dài 08cm đã T giữ trong quá trình khám nghiệm hiện trường, quá trình điều tra, xác định là của ông LV T, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Tp. P đã trả lại cho ông T nên không xem xét.

Đối với 01 cây gỗ mà TVTH dùng đập phá kính cửa phòng khách, phòng bếp và 02 tấm tôn hàng rào của nhà ông LV T; 01 cây gỗ mà TVT cầm đi vào phòng bếp nhà của ông LV T đã bị thất lạc nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Tp. P không thu giữ được.

Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về án phí, lệ phí Tòa án; Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Tp. P, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Tp. P, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa bị cáo LVH khai nhận: Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 02/9/2019 LVH đang nằm ngủ trong phòng, nghe ồn ào nên đi ra đến cửa phòng thì gặp ông LV T (bố của bị cáo) đi từ phòng khách xuống ông T nói “*Đóng cửa lại chứ không tui nó vào chém chết*”. Nghe vậy, P đến vách tường ở phòng bếp lấy 01 dao rựa rồi đứng trong bếp, còn bị cáo chạy đến đóng được 01 cánh cửa phòng bếp thì thấy có bóng người chạy hướng từ ngoài sân vào đến cửa bếp, trên tay cầm hung khí (không biết là gì), bị cáo lùi lại lấy 01 dao rựa ở sau vách cửa phòng bếp, cầm dao 02 tay đưa lên cao chém từ trên xuống dưới về phía người anh T (sau này biết là anh T), anh T đưa tay trái lên đỡ thì bị chém trúng lòng bàn tay và dao rựa trượt qua tay trúng vào mặt T nên T ôm tay lùi lại ra ngoài sân và mọi người đưa anh T đi cấp cứu.

Lời khai của bị hại TVT tại phiên tòa: Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 02/9/2020. T, TH và D đến nhà bị cáo LVH để đón cháu của T về. Khi đến nơi T, TH và D đứng ngoài cổng nhà ông LV T để chờ mẹ và vợ anh T đưa cháu về. Khi đang chờ bên ngoài thì nghe trong nhà có Tg cãi nhau, to Tg nên T, TH tìm nhặt mỗi người một cây gỗ chạy

vào trong nhà, lúc đó anh TVT chạy sau anh TH, do trời tối nên T nhìn thấy ánh sáng điện ở phòng bếp thì chạy vào theo hướng đường luồng vào đến cửa bếp, thì bị LVH dùng dao rựa chém theo hướng từ trên xuống về phía người anh T, T đã đưa tay trái lên đỡ thì bị chém trúng lòng bàn tay và dao rựa trượt qua tay trúng vào mặt, T ôm mặt chạy ra ngoài và mọi người đưa T đi cấp cứu. Việc đập phá cửa kính, khung tôn là do TH đập phá.

Tại phiên tòa hôm nay anh TVT yêu cầu: Về dân sự anh T và bị cáo đã thỏa thuận bồi thường khắc phục hậu quả xong, nên không yêu cầu gì thêm. Về hình sự anh T xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo.

Lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: ông LV T: vào lúc 19 giờ 30 phút ngày 02/9/2020 bà T, chị Vi con dâu bà T có đến nhà ông để nói chuyện đón cháu N (cháu ngoại của ông T), trong lúc nói chuyện thì đã có lời qua tiếng lại, to tiếng. Lúc này con của bà T là anh TVTH chạy vào đập vỡ cửa kính nhà ông, nên ông đã gọi các con của ông là P và H ra đóng cửa và nói “*Đóng cửa lại chứ không tụi nó vào chém chết*” đồng thời ông nhìn thấy TH và T cầm mã tấu xông vào nhà bếp nên LVH đánh trả phòng vệ. Tuy nhiên lời khai này của ông T không khách quan (ông T là cha của bị cáo) nên không thể xem xét trong vụ án này.

Đối với việc TVTH đập phá cửa kính, tôn nhà ông T, tại bản kết luận định giá số:29 ngày 09/4/2020 của hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Tp. P, kết luận: Tổng trị giá thiệt hại là 580.000 đồng, tại phiên tòa hôm nay ông T không yêu cầu bồi thường.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận bị cáo phạm tội “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung 2017.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo LVH thì thấy rằng: Sức khỏe, tính mạng của con người là vốn quý và được pháp luật bảo vệ, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm hại trực tiếp đến tính mạng, sức khỏe của anh T, chỉ vì mâu thuẫn cá nhân nội bộ của gia đình chị H và anh T, mặc dù gia đình anh T có hành vi đến nhà bị cáo và la lối, to tiếng đập phá cửa kính, khung tôn nhưng bị cáo đã không ý thức được hành vi dùng dao rựa chém người khác của mình đã trực tiếp xâm hại đến tính mạng, sức khỏe của anh T; Bị cáo không chứng kiến sự việc như thế nào, đang ở trong phòng ngủ, nghe tiếng đập vỡ kính là chạy ra tìm hung khí là dao rựa, chém người bị hại T. Bị cáo không giữ bình tĩnh để can ngăn giải quyết mâu thuẫn mà bằng những hành động nhằm giải quyết mâu thuẫn cá nhân là dùng dao rựa chém từ trên xuống dưới về phía người anh T, anh T đã đưa tay trái lên đỡ nên đã trúng lòng bàn tay và dao rựa đã trượt qua tay trúng vào mặt anh T gây tổn hại sức khỏe 23%. Vì vậy cần phải lên cho bị cáo một mức án nghiêm theo khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung 2017 mới tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra.

Tuy nhiên Hội đồng xét xử cũng có phần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi sự việc xảy ra bị cáo đã đến Công an trình diện, bị

cáo có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo đã bồi thường khắc phục hậu quả, bị hại cũng có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và xin cho bị cáo được hưởng án treo. Bên cạnh đó trong vụ án này cũng có phần lỗi của người bị hại lẽ ra sự việc mâu thuẫn giữa gia đình chị H, anh T thì để anh, chị tự giải quyết với nhau, gia đình bị hại và gia đình bị cáo không nên can thiệp. Nên HĐXX nhận thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần giao bị cáo cho chính quyền địa phương cũng như gia đình giám sát giáo dục bị cáo cũng đủ tác dụng răn đe giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

Về dân sự: Bị cáo LVH đã bồi thường tổng số tiền 30.000.000 đồng (Trong đó bị hại đã nhận số tiền 20.000.000 đồng và bị cáo đã nộp 10.000.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự Tp. P theo biên lai thu số 0004971 ngày 03/11/2020 để bồi thường khắc phục hậu quả), Bị hại không có yêu cầu gì thêm. HĐXX không xem xét.

Đối với việc TVTH có hành vi dùng cây gỗ đập phá, gây thiệt hại tài sản của ông LV T có trị giá 580.000 đồng. Quá trình điều tra, xác định TH chưa bị xử phạt hành chính về một trong các hành vi quy định tại điểm a, khoản 1, Điều 178 Bộ luật Hình sự và các hành vi quy định từ điểm b đến điểm đ khoản 1, Điều 178 Bộ luật Hình sự. Do đó, không có cơ sở để xử lý đối với TVTH về hành vi cố làm hư hỏng tài sản.

Đối với LV P và LV T, sau khi thấy TVTH đập kính cửa phòng khách thì ông T hô: *“Đóng cửa lại chứ không tụi nó vào chém chết”*, P đã lấy 01 dao rựa đứng ở phòng bếp; quá trình điều tra xác định ông LV T và P không bàn bạc, kích động, hô hào gì để LVH chém gây thương tích cho TVT nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không có căn cứ để xử lý ông LV T và LV P về hành vi cố ý gây thương tích.

Đối với PA D, tuy cùng đi với TVTH và TVT đến nhà của ông LV T nhưng D không tham gia hô hào, kích động gì để TH đập phá tài sản của ông LV T nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không đề cập xử lý D là có căn cứ pháp luật.

Vật chứng vụ án:

- Đối với dao rựa dài 63cm, cán bằng tre dài 34cm, lưỡi bằng kim loại dài 29cm, bản rộng 4,5cm là công cụ bị cáo LVH sử dụng khi thực hiện hành vi phạm tội, không có giá trị sử dụng tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 dao dài 82cm, lưỡi dao bằng kim loại, cán bằng gỗ đã thu giữ tại hiện trường. Quá trình điều tra, do chưa xác định được ai đã sử dụng các công cụ này nên giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Tp. P tiếp tục tạm giữ để điều tra xác minh, xử lý sau.

- Đối với cây xà beng bằng kim loại dài 65cm, đường kính 02cm, đầu móc để nhỏ đinh dài 08cm đã thu giữ trong quá trình khám nghiệm hiện trường, quá trình điều tra, xác định là của ông LV T, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo H nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Tp. P đã trả lại cho ông T nên không xem xét.

- Đối với 01 cây gỗ mà TVTH dùng đập phá kính cửa phòng khách, phòng bếp và 02 tấm tôn hàng rào của nhà ông LV T; 01 cây gỗ mà TVT cầm đi vào phòng bếp nhà của ông LV T đã bị thất lạc, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Tp. P không thu giữ được.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì những lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1].Tuyên bố bị cáo **LVH** phạm tội "*Cố ý gây thương tích*".

Áp dụng: Điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung 2017.

Áp dụng: điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung 2017.

Xử phạt: Bị cáo **LVH** 02 (hai) năm tù, nhưng cho hưởng án treo; Thời gian thử thách 04 (bốn) năm. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án (23/12/2020).

Giao bị cáo **LVH** cho Ủy ban nhân dân xã AP, Tp. P, tỉnh Gia Lai giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã AP, Tp. P, tỉnh Gia Lai giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

[2] Căn cứ điểm c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 dao rựa dài 63cm, cán bằng tre dài 34cm, lưỡi bằng kim loại dài 29cm, bản rộng 4,5cm (dao rựa cũ, đã qua sử dụng). (theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công An Tp. P và Chi cục Thi hành án dân sự Tp. P ngày 21/10/2020).

Trả cho anh TVT số T:10.000.000 đồng (*Mười triệu đồng chẵn*) do bị cáo **LVH** nộp tại Chi cục thi hành án dân sự Tp. P theo biên lai thu số 0004971 ngày 03/11/2020 để bồi thường khắc phục hậu quả.

[3] Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về án phí, lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo **LVH** phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án hôm nay (ngày 23/12/2020) bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm. Riêng người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND Tp. P;
- Công an Tp. P;
- Chi cục THA dân sự;
- Sở Tư pháp tỉnh Gia Lai;
- Bị cáo; Người bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Trần Thị Tố Uyên